**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN 8**

**Năm học 2023-2024**

**Bảng ma trận**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/ kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng % điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Truyện ngắn**  **(*Truyện hiện đại*)** | 3TN | 3TN  2TL | 1TL |  | 50 % |
| **2** | **Viết** | **Viết bài văn phân tích về một tác phẩm thơ** |  |  |  | 1TL | 50 % |
| **Tổng** | | | 3 TN | 3 TN  2TL | 1TL | 1TL | 100% |
| **Tỉ lệ** | | | **7,5%** | **32,5%** | **20%** | **40%** | **100%** |

**Bảng đặc tả**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | ***Truyện*** | **\*Nhận biết:**  - Nhận biết được phương thức biểu đạt trong truyện.  - Nhận diện được nhân vật, tình huống, cốt truyện, không gian, thời gian, nội dung  **\*Thông hiểu:**  - Nêu được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  - Phân tích, lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu.  - Trình bày được tính cách nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại; qua lời của người kể chuyện.  **\*Vận dụng:**  - Thể hiện được thái độ đồng tình / không đồng tình / đồng tình một phần với những vấn đề đặt ra trong tác phẩm.  - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu thêm về sự việc trong văn bản. | 3 TN | 3TN  2TL | 1TL |  |
| **2** | **Viết** | ***Viết bài văn phân tích một tác phẩm thơ*** | Viết văn bản phân tích,đánh giá một tác phẩm thơ  **\*Nhận biết:**  – Xác định được cấu trúc bài văn phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ  – Xác định được kiểu bài phân tích, đánh giá một tác phẩm thơ (chủ đề, những đặc sắc về hình thức nghệ thuật và tác dụng của chúng)  – Giới thiệu tác giả, tác phẩm.  **\*Thông hiểu:**  – Những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm thơ.  – Lí giải được một số đặc điểm của thể loại qua tác phẩm.  - Phân tích cụ thể, rõ ràng về tác phẩm thơ (chủ đề, những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật và tác dụng của chúng) với những ngữ liệu sinh động.  **\*Vận dụng:**  – Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận để phân tích, cảm nhận về nội dung, nghệ thuật của tác phẩm thơ.  – Nhận xét về nội dung, nghệ thuật của tác phẩm thơ; vị trí, đóng góp của tác giả.  \*Vận dụng cao:  – So sánh với các tác phẩm khác; liên hệ với thực tiễn; vận dụng kiến thức lí luận văn học để đánh giá, làm nổi bật vấn đề nghị luận.  –   Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, bài văn giàu sức thuyết phục. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3TN** | **3TN**  **2TL** | **1 TL** | **1TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***7,5*** | ***32,5*** | ***20*** | ***40*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **40** | | **60** | |

**ĐỀ SỐ 1**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU *(6 điểm)***

***Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu bên dưới:***

**CÚC ÁO CỦA MẸ**

***Nhất Băng (Trung Quốc)***

Cậu còn nhớ sinh nhật 12 tuổi. Vừa sáng tinh mơ, đã nghe thấy mẹ nói: “Con trông đây là cái gì?”. Cậu mở to mắt, trước mặt là một chiếc áo mới, kiểu quân phục như cậu từng mơ ước, hai hàng cúc đồng, trên vai áo có ba vạch màu xanh, đó là mốt quần áo “thịnh hành” trong học sinh. Mừng rơn, cậu bỗng vội vàng mặc áo quần. Cậu muốn đến lớp, ra oai với các bạn. Từ nhỏ đến lớn, cậu toàn mặc quần áo cũ của anh, vá chằng vá đụp nữa! Quả nhiên đúng như dự kiến, khi cậu bước vào lớp, ánh mắt của các bạn đều trố lên. Các bạn đều không ngờ được rằng, cậu bạn lúc nào cũng mặt mày lọ lem, đầu bù tóc rối bụi bặm cũng có lúc vẻ vang rạng rỡ như thế.

Cậu hoàn thành tiết học đầu tiên một cách vui vẻ, hởi lòng hởi dạ. Trong giờ giải lao, các bạn đều vây quanh cậu. Có bạn bỗng hỏi: “Ô hay! Tại sao khuy áo của bạn không giống của chúng mình nhỉ?”

Lúc ấy, cậu mới nhìn kỹ cúc áo của mình, quả thật không giống cúc áo của người khác, hai dãy thẳng đứng. Còn cúc áo của cậu lại nghiêng lệch, hai dãy xếp thành hình chữ “vê” (V).

Các bạn bỗng đều cười òa lên. Thì ra, chỗ đính khuy trên chiếc áo trắng của cậu là một miếng vải cũ màu vàng. Cậu cũng hiểu ra, chắc là mảnh vải mẹ mua không đủ may áo, đành phải lót bên trong bằng mảnh vải khác, sợ người khác nhìn thấy cúc áo đành phải đính sang bên cạnh. Và cũng để người khác không nhìn thấy, mẹ đã khéo léo đính chéo hàng cúc kia, tự nhiên thành hình chữ “vê” (V).

Biết rõ sự thực, các bạn lại giễu cợt, khiến cho lửa giận bốc lên ngùn ngụt trong lòng cậu. Buổi trưa về đến nhà, cậu cắt nát vụn chiếc áo mới của mình. Mẹ cậu lao đến trước mặt con, giơ cao tay, nhưng cuối cùng không giáng xuống. Cậu liếc nhìn, thấy nước mắt mẹ chảy quanh trong khóe mắt, vội quay đầu chạy biến…(...) Từ hôm ấy trở đi, mẹ làm việc ít nghỉ tay. Cậu tận mắt thấy mẹ gầy sọp đi, thấy mẹ nằm bẹp rồi ra đi mãi mãi… Cậu rất muốn nói một câu: “Con xin lỗi mẹ”, mà không còn cơ hội nữa. Sau này, cậu cố gắng học tập, cậu có rất nhiều, rất nhiều tiền, rồi sửa sang phần mộ của mẹ nhiều lần.

Một hôm, cậu tham gia một cuộc trình diễn thời trang của nhà thiết kế bậc thầy. Có một người mẫu nam bước lên sàn diễn khiến mắt cậu bỗng căng lên, đầu óc kêu ong ong hỗn loạn. Bộ áo màu trắng với hai dãy khuy đồng hình chữ “vê” (V). Bên trong có phải là…? Cậu không làm chủ được mình, lao lên sàn diễn, lật ra xem tấm áo của người mẫu nam, lót bên trong tự nhiên cũng là một mảnh vải vàng! Cậu quỳ sụp trước mặt người mẫu nam, òa khóc thút thít.

Sau khi nghe cậu kể hết câu chuyện, tất cả những người có mặt tại hội trường đều trầm ngâm suy nghĩ mãi. Cuối cùng, một nhà thiết kế bậc thầy nói: “Thực ra, tất cả những người mẹ đều là các nhà nghệ thuật!”.

(**Vũ Phong Tạo** *dịch*, Tạp chí *Văn học và Tuổi trẻ*, số tháng 3/2011, tr.45-46)

***Lựa chọn đáp án đúng:***

**Câu 1. *Truyện được kể theo ngôi thứ mấy?***

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ngôi thứ nhất | B. Ngôi thứ hai |
| C. Ngôi thứ ba | D. Cả A và C |

**Câu 2*. Nhân vật chính trong truyện là ai?***

|  |  |
| --- | --- |
| A. Là “cậu” | B. Là mẹ của cậu |
| C. Là các bạn | D. Là nhà thiết kế bậc thầy |

**Câu 3. *Dòng nào nêu đầy đủ các sự việc chính có trong văn bản?***

A. Cậu được mẹ tặng áo mới và rất hãnh diện; khi bị bạn giễu cợt, cậu cắt nát vụn chiếc áo trước mặt mẹ; mẹ qua đời, cậu vô cùng ân hận.

B. Cậu được mẹ tặng áo mới và rất hãnh diện; khi bị bạn giễu cợt, cậu cắt nát vụn chiếc áo trước mặt mẹ rồi chạy biến.

C. Cậu được mẹ tặng áo mới và rất hãnh diện; khi bị bạn giễu cợt, cậu chạy biến; mẹ qua đời cậu vô cùng ân hận.

D. Cậu được mẹ tặng áo mới và rất hãnh diện; khi bị bạn giễu cợt, cậu cắt nát vụn chiếc áo trước mặt mẹ.

**Câu 4. *Vì sao tác giả đặt nhan đề cho văn bản là: “Cúc áo của mẹ”?***

A. vì muốn ca ngợi chiếc cúc áo với đường chỉ khéo léo của mẹ.

B. vì muốn ca ngợi tấm lòng yêu thương con của người mẹ.

C. vì muốn ca ngợi tính khí kiên cường của người con.

D. vì muốn ca ngợi buổi trình diễn thời trang ấn tượng, xúc động.

**Câu 5.** ***Đâu “không” phải là lí do khiến nhân vật “cậu” lại “quỳ sụp” trước mặt người mẫu và “òa khóc thút thít” khi tham gia buổi trình diễn thời trang?***

A. Vì bộ áo màu trắng với hai dãy khuy đồng hình chữ “vê” (V) giống y chang chiếc áo mà mẹ cậu đã may cho cậu

B. Vì cậu ân hận, xót xa, đau khổ trước hành động thiếu suy nghĩ của mình ngày trước với mẹ

C. Vì cậu cảm nhận được sự khéo léo, tình yêu thương của mẹ

D. Vì cậu muốn mẹ chứng kiến thành công của mình

**Câu 6. *Nhân vật “cậu” có thái độ như thế nào khi được mẹ tặng chiếc áo mới?***

|  |  |
| --- | --- |
| A. Mừng rơn, vội mặc áo quần | B. Lửa giận bốc lên ngùn ngụt trong lòng |
| C. Mắt cậu bỗng căng lên, đầu óc kêu ong ong hỗn loạn | D. Òa khóc thút thít |

**Câu 7 *(2đ).* *Em hãy tìm câu văn có sử dụng biện pháp đảo ngữ trong văn bản trên?***

**Câu 8 *(0,5đ).* *Em hãy chỉ ra từ tượng thanh và từ tượng hình được tác giả sử dụng nhằm miêu tả về nhân vật trong văn bản trên?***

**Câu 9 *(2đ).*** ***Em hãy viết một đoạn văn (từ 7 đến 10 câu) nêu bài học ý nghĩa mà em rút ra được từ câu chuyện trên?***

**II. PHẦN VIẾT *(4 điểm)***

**Câu 10. *Em hãy viết bài văn phân tích tác phẩm thơ “Qua Đèo Ngang” của Bà Huyện Thanh Quan?***

“Bước tới Đèo Ngang, bóng xế tà,

Cỏ cây chen đá, lá chen hoa.

Lom khom dưới núi, tiều vài chú,

Lác đác bên sông, chợ mấy nhà.

Nhớ nước đau lòng con quốc quốc,

Thương nhà mỏi miệng cái gia gia.

Dừng chân đứng lại, trời, non, nước,

Một mảnh tình riêng, ta với ta.”

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**I. Phần trắc nghiệm**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** |
| **Đáp án** | **C** | **A** | **A** | **B** | **D** | **A** |
| **Điểm:2đ** | **0.25** | **0.25** | **0.25** | **0.25** | **0.25** | **0.25** |

**II. Phần tự luận**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **I. Đọc hiểu** | **7** | \* Câu có sử dụng biện pháp đảo ngữ:  - Mừng rơ, cậu bỗng vội vàng mặc áo quần.  - Và cũng để người khác không nhìn thấy, mẹ đã khéo léo đính chéo hàng cúc kia, tự nhiên thành hình chữ “V”. | 0,5  0,5 |
| **8** | - Từ tượng thanh: thút thít.  - Từ tượng hình: ngùn ngụt | 0,5  0,5 |
| **9** | \* Viết thành đoạn văn:  - Tình mẫu tử là thứ tình cảm thiêng liêng và cao quý mà ta cần phải trân trọng và giữ gìn.  - Tất cả những người mẹ đều yêu thương con vô điều kiện, sẵn sàng làm tất cả để đổi lấy nụ cười của con. Vì vậy đạo làm con, chúng ta cần trân quý mọi thứ mà mẹ đã dành cho chúng ta. Đừng bao giờ làm điều gì khiến mẹ phải buồn lòng. | 0,5  0,5 |
| **II. Viết** | **10** | a. *Đảm bảo cấu trúc bài văn phân tích một tác phẩm thơ*  Mở bài giới thiệu khái quát, Thân bài phân tích đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của bài thơ, Kết bài khái quát được vấn đề đã trình bày. | 0,25 |
| b. *Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Phân tích nghững đặc sắc về nội dung và nghệ thuật. | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề*  **a. Mở bài:**  **-** Giới thiệu khái quát, ngắn gọn về tác giả và bài thơ.  - Nêu ý kiến chung của bản thân về bài thơ,  **b. Thân bài:**  ***a. Phân tích đặc điểm nội dung:***  ***\**** *Phân tích cảnh thiên nhiên nơi Đèo Ngang*  *-* Cảnh vật hoang sơ, mang tính ước lệ nhưng tràn đầy sức sống  *\* Phân tích cuộc sống con người nơi Đèo Ngang*  *-* Con người nhỏ bé, ít ỏi, chỉ như một chấm buồn lặng lẽ giữa thiên nhiên rộng lớn.  - Cảnh vật và con người dường như có sự xa cách khiến cho không khí càng thêm hoang vu, cô quạnh.  *\* Phân tích tâm trạng của nhà thơ khi đứng trước Đèo Ngang*  - Nỗi lòng nhớ thương của mình với đất nước, quê hương.  - Nhà thơ thể hiện nỗi cô đơn tột cùng khi đứng trước cảnh Đèo Ngang hoang sơ.  ***b. Phân tích một số nét đặc sắc về nghệ thuật:***  - Thể thơ thất ngôn bát cú, ngôn ngữ, hình ảnh hàm súc, cô đọng.  - Vần thơ, niêm, luật, phép đối được sử dụng chặt chẽ.  - Hình tượng thơ mang tính ước lệ.  **c. Kết bài: *Khẳng định vị trí và ý nghĩa của bài thơ.*** | 0,25  0,25  1  1  1  0,5  0,5 |
|  |  | d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
| e. Sáng tạo: Có cách diễn đạt, trình bày sáng tạo, mới mẻ trong sử dụng từ ngữ, hình ảnh. | 0,25 |

**Đề số 2**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU *(6,0 điểm)***

***Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu bên dưới:***

**MÙA XUÂN CỦA TÔI**

*(...) Mùa xuân của tôi - mùa xuân Bắc Việt, mùa xuân của Hà Nội - là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh, có tiếng nhạn kêu trong đêm xanh, có tiếng trống chèo vọng lại từ những thôn xóm xa xa, có câu hát huê tình của cô gái đẹp như thơ mộng...*

*(...) Đẹp quá đi, mùa xuân ơi - mùa xuân của Hà Nội thân yêu, của Bắc Việt thương mến. Nhưng tôi yêu mùa xuân nhất là vào khoảng sau ngày rằm tháng giêng, Tết hết mà chưa hết hẳn, đào hơi phai nhưng nhụy vẫn còn phong, cỏ không mướt xanh như cuối đông, đầu giêng, nhưng trái lại, lại nức một mùi hương man mác. (...)*

**(***Trích* ***“Mùa xuân của tôi” –*** *Vũ Bằng****)***

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên?

**A.** Miêu tả. **B.** Biểu cảm. **C.** Nghị luận. **D.** Tự sự.

**Câu 2.**Tác giả đã tái hiện cảnh sắc thiên nhiên và không khí mùa xuân của vùng nào?

**A.** Miền Bắc. **B.** Miền Trung. **C**. Miền Nam. **D.** Tây Nguyên.

**Câu 3.** Câu văn nào thể hiện rõ nhất tình cảm yêu mến của tác giả đối với mùa xuân Hà Nội?

**A.** “Đẹp quá đi, mùa xuân ơi - mùa xuân của Hà Nội thân yêu, của Bắc Việt thương mến”.

**B.** “Mùa xuân của tôi [...] là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh, có tiếng nhạn kêu trong đêm xanh [...]”.

**C.** “Nhưng tôi yêu mùa xuân nhất là vào khoảng sau ngày rằm tháng giêng, Tết hết mà chưa hết hẳn [...]”.

**D.** “[...] Đào hơi phai nhưng nhụy vẫn còn phong, cỏ không mướt xanh như cuối đông, đầu giêng [...]”.

**Câu 4.** Trong câu văn: “Đào hơi phai nhưng nhụy vẫn còn phong” từ “phong” có nghĩa là gì?

**A.** Đẹp đẽ. **B.** Oai phong. **C.** Cơn gió. **D.** Bọc kín.

**Câu 5.** Trong đoạn trích trên, tác giả yêu thích nhất mùa xuân vào thời điểm nào?

**A**. Vào ngày mùng một đầu năm. **B.** Trong khoảng vài ba ngày Tết.

**C.** Trước rằm tháng giêng. **D.** Sau rằm tháng giêng.

**Câu 6.** Câu nào không nêu đúng đặc điểm thiên nhiên mùa xuân ở xứ Bắc trong đoạn trích trên?

**A.** Trời có mưa riêu riêu và gió lành lạnh.

**B.** Ra giêng, trời đã hết nồm, mưa xuân thay thế cho mưa phùn.

**C.** Gió đông về, báo hiệu mùa xuân mới đã bắt đầu.

**D.** Cỏ tháng giêng nức một mùi hương man mác.

**Câu 7.**  Xác định biện pháp tu từ được tác giả sử dụng nổi bật ở trong phần trích trên?

**A.** Nhân hóa. **B**. Ẩn dụ. **C.** Điệp ngữ. **D**. So sánh.

**Câu 8.** Dấu gạch ngang trong câu: “Mùa xuân của tôi - mùa xuân Bắc Việt, mùa xuân của Hà Nội - là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh, có tiếng nhạn kêu trong đêm xanh, có tiếng trống chèo vọng lại từ những thôn xóm xa xa, có câu hát huê tình của cô gái đẹp như thơ mộng...” dùng để làm gì?

**A.** Đánh dấu ranh giới giữa các vế của một câu ghép.

**B**. Đặt ở giữa câu để đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích trong câu.

**C.** Đặt ở đầu dòng để đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật hoặc để liệt kê.

**D.** Nối các từ nằm trong một liên danh.

**Câu 9 (0,5 đ)** : Vào mùa xuân, đặc biệt dịp lễ, Tết, nhân dân thường có tục lệ dâng những sản vật, thức quý lên bàn thờ ông bà, tổ tiên. Em hãy kể tên một văn bản cũng gợi nhắc đến truyền thống này của dân tộc?

**Câu 10 (1,5 đ):** Qua văn bản trên, em hãy nêu những đặc trưng khi mùa xuân về trên quê hương em?

**Câu 11 (2.0 đ) :** Em thường làm gì để cùng gia đình đón Tết vui vẻ? (Hãy nêu ít nhất 05 việc)

**II. PHẦN VIẾT *(4,0 điểm)***

**Câu 12:** *Em hãy viết bài văn phân tích tác phẩm thơ “Qua Đèo Ngang” của Bà Huyện Thanh Quan?*

“Bước tới Đèo Ngang, bóng xế tà,

Cỏ cây chen đá, lá chen hoa.

Lom khom dưới núi, tiều vài chú,

Lác đác bên sông, chợ mấy nhà.

Nhớ nước đau lòng con quốc quốc,

Thương nhà mỏi miệng cái gia gia.

Dừng chân đứng lại, trời, non, nước,

Một mảnh tình riêng, ta với ta.”

**ĐÁP ÁN - THANG ĐIỂM**

**I. Phần trắc nghiệm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| **Đáp án** | **B** | **A** | **A** | **D** | **D** | **C** | **C** | **B** |

**II. Phần tự luận**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **I. Đọc hiểu** | **9** | \*Văn bản gợi nhắc đến truyền thống tục lệ dâng những sản vật, thức quý lên bàn thờ ông bà, tổ tiên: Truyền thuyết “Bánh chưng, bánh giầy” | 0,5 |
| **10** | Mùa xuân đến, tiết trời ấm áp hơn, bầu trời trong sáng hơn, cây cối đâm chồi nẩy lộc, trong mưa xuân vẫn còn cái lành lạnh như một chút buồn từ mùa đông còn vương lại. | 1,5 |
| **11** | - Sửa sang, trang trí nhà cửa.  - Rửa và lau lá dong để chuẩn bị gói bánh chưng  - Cùng ông bà, bố mẹ gói và luộc bánh chưng.  - Cùng ông bà bố mẹ chuẩn bị mâm cơm cúng và đón giao thừa  - Cùng mọi người đi chúc tết....... | 2 |
| **II. Viết** | **12** | a. *Đảm bảo cấu trúc bài văn phân tích một tác phẩm thơ*  Mở bài giới thiệu khái quát, Thân bài phân tích đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của bài thơ, Kết bài khái quát được vấn đề đã trình bày. | 0,25 |
| b. *Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Phân tích nghững đặc sắc về nội dung và nghệ thuật. | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề*  **a. Mở bài:**  **-** Giới thiệu khái quát, ngắn gọn về tác giả và bài thơ.  - Nêu ý kiến chung của bản thân về bài thơ,  **b. Thân bài:**  ***a. Phân tích đặc điểm nội dung:***  ***\**** *Phân tích cảnh thiên nhiên nơi Đèo Ngang*  *-* Cảnh vật hoang sơ, mang tính ước lệ nhưng tràn đầy sức sống  *\* Phân tích cuộc sống con người nơi Đèo Ngang*  *-* Con người nhỏ bé, ít ỏi, chỉ như một chấm buồn lặng lẽ giữa thiên nhiên rộng lớn.  - Cảnh vật và con người dường như có sự xa cách khiến cho không khí càng thêm hoang vu, cô quạnh.  *\* Phân tích tâm trạng của nhà thơ khi đứng trước Đèo Ngang*  - Nỗi lòng nhớ thương của mình với đất nước, quê hương.  - Nhà thơ thể hiện nỗi cô đơn tột cùng khi đứng trước cảnh Đèo Ngang hoang sơ.  ***b. Phân tích một số nét đặc sắc về nghệ thuật:***  - Thể thơ thất ngôn bát cú, ngôn ngữ, hình ảnh hàm súc, cô đọng.  - Vần thơ, niêm, luật, phép đối được sử dụng chặt chẽ.  - Hình tượng thơ mang tính ước lệ.  **c. Kết bài: *Khẳng định vị trí và ý nghĩa của bài thơ.*** | 0,25  0,25  1  1  1  0,5  0,5 |
|  |  | d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
| e. Sáng tạo: Có cách diễn đạt, trình bày sáng tạo, mới mẻ trong sử dụng từ ngữ, hình ảnh. | 0,25 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA BGH** | **XÁC NHẬN CỦA TỔ CM** | **NGƯỜI RA ĐỀ**    **Lê Thị Thuyết**  **Phạm Thị Hải Hà** |